**Phiếu bài tập tuần 6 (16/3-21/3/2020) lớp 8A4**

**Bài 1:**

a) Hãy phân loại và gọi tên các oxit có công thức sau: Na2O, Cu2O, Fe2O3, BaO, SO3, N2O5, MgO, Hg2O, CuO, NO2, P2O5, CuO, MnO2, K2O, SO2, CO2, CaO, N2O, HgO.

b) Hãy xác định CTHH của các oxit có tên gọi sau: thủy ngân(II) oxit, nitơ đioxit, magie oxit, sắt(II) oxit, kẽm oxit, cacbon đioxit, đinitơ trioxit, chì(II) oxit, mangan(II) oxit, lưu huỳnh trioxit, bạc oxit, kali oxit, đồng(II) oxit, sắt(III) oxit , sắt (II,III) oxit.

**Bài 2**: Hãy chọn các chất và hệ số thích hợp điền vào chỗ trống ở mỗi phương trình hóa học sau:

a)  Na     +    …….    --->  Na2O

b)  …..    +       O2         --->    MgO

c)  …..     +      O2         --->    P2O5

d)  …..     +      O2         --->     Al2O3

e) SO2 + ………… ---> SO3

f)  …..     +     ….        --->     Fe3O4

g) H2O        --->       …..   +     O2

h)  CaCO3   --->    …..   +     CaO

i) CH4    +    …… --->  CO2    +    …….

|  |
| --- |
| k) C3H8 + ……….CO2 + H2O |
| l) …..  --->  KCl   +   O2 |

m) KMnO4   --->    …..   +   MnO2  +  …..

n)  …..  +    …….      --->      CuCl2

**Bài 3:** Đốt cháy hoàn toàn 7,2 gam bột magie trong không khí.

a. Tính khối lượng magie oxit thu được?

b. Tính thể tích oxi và thể tích không khí (đktc) cần dùng? (Biết oxi chiếm 1/5 thể tích không khí).

c. Tính khối lượng KMnO4 cần dùng để điều chế lượng oxi trên?

**Bài 4:** Đốt cháy 28 gam sắt trong 8,96 lít khí oxi (đktc).

a. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, chất nào còn dư và dư bao nhiêu gam?

b. Tính khối lượng oxit sắt từ thu được?

**Bài 5:** Nhiệt phân hoàn toàn 24,5 gam KClO3 (xúc tác MnO2), chất khí thu được dùng để đốt cháy 3,36 lít khí metan (đktc).

a. Viết các PTHH đã xảy ra?

b. Hãy xác định xem khí oxi hay khí metan còn dư và dư với thể tích là bao nhiêu?